

Bản án số: 138/2021/HS-ST
Ngày 07 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh- Giáo viên nghỉ hưu và bà Đặng Thị Thu Trang- Bí thư Đoàn xã Quỳnh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 07 Tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Quốc B** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 09/12/2003; nơi sinh: Tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 1, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông Hồ Bá Ng, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Ng1, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2021 đến nay, “có mặt”.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Quốc B: Anh Hồ Bá Ng, sinh năm 1980 (là bố bị cáo);

Nơi cư trú: Xóm 1, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Quốc B: Ông Phạm Văn H- Luật sư, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An- Chi nhánh số 1, “có mặt”.

- Bị hại: Anh Hồ Diên Đ, sinh năm 1999, “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Xóm 7, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Hữu H, sinh năm 1992, “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Xóm 4, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Cháu Hoàng Văn D, sinh ngày 01/8/2010, “có mặt”;

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Hoàng Văn D: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (là mẹ cháu D), “có mặt”;
Nơi cư trú: Xóm 1, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước ngày 24/5/2021 khoảng 04 đến 05 tuần, Hoàng Văn D, sinh năm 2010 sang nhà Hồ Quốc B chơi, Bảo nói với Dũng: “khi mô đi kiếm cho anh cái điện thoại” (có nghĩa là đi trộm cắp điện thoại về cho B) thì D đồng ý. Sau đó, cứ mỗi lần D sang nhà B chơi thì B lại thúc dục D đi lấy trộm điện thoại, vì B đang cần điện thoại để sử dụng vào việc cá nhân. Ngoài ra, Bảo còn nói với D: “buổi chiều ở khu vực gôn sân bóng nhân tạo có nhiều người bỏ điện thoại di động ra đó mà lấy” (có nghĩa là B nói với D ra khu vực sân cỏ nhân tạo, thuộc xóm 2, xã M, huyện Q để lấy trộm điện thoại) thì D đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/5/2021, khi B đang đá bóng tại xóm 2, xã M, huyện Q thì D gặp B và nói: “ở sân bên cạnh có 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max có lấy không anh”. Lúc này Bảo nghe rõ câu hỏi của D nhưng do mọi người trong sân thúc dục vào đá bóng nên Bảo không kịp trả lời với D, tuy nhiên khi vào sân bóng đá thì B vừa đá bóng, vừa nhìn D đi về phía khu vực sân gôn bên cạnh. Sau khi nói với B xong thì D đi đến khu vực sân gôn bên cạnh, lợi dụng lúc mọi người đang tập trung đá bóng, không ai trông thấy nên đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng của anh Hồ Diên Đ, đem cất giấu ở cống nước đối diện trước nhà mình tại xóm 1, xã M.

Biết được D đã lấy được điện thoại của anh Đ nên khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, B đến nhà D thì D nói: “em vừa lấy được cây điện thoại ngoài sân cỏ, em tháo sim, tắt máy rồi”. B nói với D: “lấy máy đây đưa anh xem”. D đưa điện thoại cho B và nói: “chiếc máy có mặt khóa, anh mang đi bẻ khóa mà dùng”. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, B đem điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại di động Hoạt Hải, thuộc xóm 4, xã N, huyện Q nói với anh Phạm Hữu H (chủ cửa hàng) bẻ khóa, nhưng không bẻ được nên B đã bán chiếc điện thoại trên cho anh H với số tiền 4.500.000 đồng.

Đến khoảng 20 giờ ngày 25/5/2021, B đưa cho D số tiền 100.000 đồng và nói với D: “đây là số tiền bán điện thoại”. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Bảo lên xã L, huyện Q (không nhớ địa chỉ cụ thể) mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng với số tiền 1.200.000 đồng, số tiền còn lại Bảo quản lý.

Sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng, ngày 26/5/2021, anh Hồ Diên Đ đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Q.

Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 26/5/2021, Hồ Quốc Bảo đã đến Công an xã M, huyện Q đầu thú về hành vi phạm tội của mình; đồng thời giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, có số Emei: 359232062668518 và số tiền 1.600.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 179/BKLDGTS, ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Q, xác định: Chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, có dung lượng 64 GB mà Hoàng Văn Dũng đã trộm cắp của anh Hồ Diên Đ vào ngày 24/5/2021, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

- Về vật chứng vụ án thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, có số Emei: 359232062668518, đây là chiếc điện thoại B đã sử dụng số tiền bán được từ chiếc điện thoại mà D đã trộm cắp của anh Đ để mua. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q; số tiền 1.600.000 đồng do bán điện thoại D trộm cắp mà có; hiện đang được bảo quản tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện Q.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hồ Diên Đ đã nhận tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo Bảo, không yêu cầu về mặt dân sự đối với bị cáo.

Bản cáo trạng số 146/CT-VKS-QL, ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, truy tố bị cáo Hồ Quốc Bảo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội: "Trộm cắp tài sản".

Không khấu trừ thu nhập đối với người dưới 18 tuổi.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hồ Diên Đ đã được bị cáo bồi thường đầy đủ; nay không ai yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, có số Emei: 359232062668518, là các tài sản do phạm tội mà có nhưng Hồ Quốc B đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên hoàn trả lại cho Hồ Quốc B.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Hồ Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu:

- Về hình phạt: Nhất trí với bản Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ.

Bị cáo là người dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 173: điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91 và Điều 100 của BLHS; cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của bà Kiểm sát viên tại phiên tòa là hợp tình hợp lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Quốc B: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt. Sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 24/5/2021, tại sân cỏ nhân tạo thuộc xóm 2, xã M, huyện Q, do trước đó đã được Hồ Quốc B xúi dục và chỉ dẫn nên Hoàng Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng của anh Hồ Diên Đ có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 9.000.000đ (chín triệu đồng). Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại của anh Đ, D đã đưa cho Bảo sử dụng và hưởng lợi bất chính. Khi thực hiện tội phạm, Hồ Quốc B ở trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, còn hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Nhưng, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đầu thú. Bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây tâm lý hoang mang cho chủ sở hữu tài sản, nên cần xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xét thấy khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi, 04 tháng, 24 ngày là người chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng ổn định. Vì vậy, cho bị cáo được cải tạo không giam giữ tại nơi cư trú; thời hạn cải tạo không giam giữ đối với người dưới 18 tuổi phạm tội không quá ½ thời hạn mà điều luật quy định; thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về khấu trừ thu nhập: Không khấu trừ thu nhập đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[5] Đối với Hoàng Văn D: Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, D chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Q đã nhắc nhở và giao trách nhiệm cho gia đình quản lý, giáo dục là đúng pháp luật.

[6] Đối với anh Phạm Hữu Hùng là người mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, 7plus là bất hợp pháp nhưng ngay tình, vì không biết tài sản do người khác phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[7] Về dân sự: Bị hại anh Hồ Diên Đức đã được bị cáo Bảo bồi thường đầy đủ; nay không yêu cầu bồi thường gì thêm, miễn xét.

[8] Về vật chứng: Đối với số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, có số Emei: 359232062668518, là các tài sản do phạm tội mà có nhưng Hồ Quốc B đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Hồ Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Quốc B 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: “Trộm cắp tài sản”; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Tòa án giao bị cáo Hồ Quốc B cho UBND xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hoàn trả cho bị cáo Hồ Quốc B 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng); (chi tiết vật chứng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3591.09014412.00000 ngày 09/7/2021 của Công an huyện Quỳnh Lưu nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Q) và hoàn trả lại cho bị Cáo Hồ Quốc B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, có số Emei: 359232062668518 (chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 23/7/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Quốc B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan Điều tra H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHS H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

